

**Phần 5****Chương 2****DỰ ĐOÁN THIÊN TAI**

Bát quái dự đoán các thông tin cát, hung của con người, đó mới chỉ là một trong những công năng của bát quái. Ở chương trên đã nói đến bát quái có công năng trên xem trời, dưới xem đất. Do đó dùng bát quái để dự đoán thông tin cát, hung trong trời đất cũng là một nhiệm vụ quan trọng của nó.

Các loại thiên tai phát sinh trong tự nhiên (bao gồm các dạng thiên tai của con người) đều là do âm dương biến hóa và ngũ hành sinh khắc trong vũ trụ gây ra. Nhân dân Trung Quốc trong công cuộc đấu tranh chống lại thiên tai không những đã lập được những kỳ tích vĩ đại mà còn vô cùng coi trọng việc dự đoán các thông tin về thiên tai, đã tích lũy được rất nhiều kinh nghiệm quý báu.

Các dạng thiên tai trong tự nhiên vô cùng phức tạp và đa dạng, thường gặp có lũ lụt, hạn hán, sâu bọ, gió bão, động đất, sạt núi, sét đánh, hỏa hoạn... Dự đoán về các dạng thiên tai trong các sách "Ất tỵ chiêm", "Vô bị khí", v.v... và trong nhiều tư liệu lịch sử đều đã ghi lại và bàn luận chi tiết. Đó là những tài liệu vô giá của khoa học dự đoán thông tin.

**I. DỰ ĐOÁN ĐỘNG ĐẤT**

Động đất là một trong những tai họa tự nhiên có tính phá hoại rất lớn, uy hiếp nghiêm trọng đến an toàn tính mạng và tài sản của loài người. Do đó nhiều nước trên thế giới rất coi trọng nghiên cứu dự đoán động đất, thành lập những cơ quan nghiên cứu chuyên môn to lớn, đầu tư vào đó rất nhiều nhân lực, vật lực, tài lực. Song vì sự vận động của địa khí vô cùng phức tạp và biến hóa, cho nên mãi đến ngày nay những thiết bị khoa học hiện đại nhất cũng chưa thể hoàn toàn phát hiện đúng thời gian xảy ra động đất. Vì vậy động đất không những đã tạo nên những tổn thất khôn lường về tính mệnh và tài sản cho con người mà còn gây nên một tâm lý lo sợ, bất an đối với mọi người.

Trong "Chu dịch" chưa thấy bàn đến dự đoán động đất một cách rõ ràng, trong nhiều tư liệu lịch sử cũng chưa tìm thấy những thí dụ dùng bát quái để dự đoán động đất được ghi lại. Nhưng tôi cho rằng, tượng của quẻ Phục trong Chu dịch chính là người xưa đã nói về dự đoán động đất, là điểm chứng tỏ địa chấn rõ ràng nhất.



Quẻ Phục là trên khôn, dưới chấn. Chấn là sấm, là động; khôn là đất, là tĩnh. Tượng quẻ nói rằng "sấm trong đất là quẻ Phục". Chữ Phục theo nghĩa về động đất có ý là trời rung đất sập.

"Động đất tức là dương phục dưới đất không thoát ra được, âm bị bức ép không bốc lên được, âm dương xung kích lẫn nhau nên tạo ra sấm". (Xem quyển 168 của bộ sách "Võ bị chí"). Đó chính là người xưa ghi lại nguyên nhân sinh ra động đất. Quẻ Phục là 1 hào dương nằm dưới 5 hào âm, tức là sấm trong đất. Sấm là khí của tảo dương, khôn là khí của âm nhu, do đó dương tàng phục không thoát ra được, âm thịnh phản trở lại. Hơn nữa chấn dưới khôn trên, chấn là mộc, khôn là thổ, mộc khắc thổ. Thổ bị mộc khắc là có tượng chấn động, đúng là động đất là do phản ứng sinh khắc của thổ mộc.

"Xà (rắn) quỳ trong cung khôn động là chủ về động đất, gặp kim thì thành tiếng nổ, đất nứt nở" (sách Hoàng kim sách). Điều đó chứng tỏ ngày xưa người Trung Quốc không những đã sớm dùng phương pháp bát quái để dự đoán động đất mà còn là tiêu chí thông tin duy nhất về động đất.

Mấy năm lại đây, các vùng tây bắc, tây nam của Trung Quốc đang ở trong thời kỳ địa chấn hoạt động, cho nên ở thành phố Tây An thường dậy lên những dư luận về động đất, làm cho mọi người vô cùng lo sợ. Tôi nghiên cứu tìm hiểu về quy luật động đất đã tích lũy được khá nhiều kinh nghiệm về mặt này. Từ năm 1987 bắt đầu thử nghiệm dùng bát quái để dự đoán động đất. Ở đây xin giới thiệu về kết quả ban đầu sự nghiên cứu đó.

Tôi gieo quẻ dự đoán động đất dựa vào các căn cứ sau : Thứ nhất là có cán bộ hoặc có người nhà đến hỏi thời gian tới có khả năng xảy ra động đất hay không ? Thứ hai : là khi nghe thấy trong thành phố có dư luận về động đất. Thứ ba : là khi thấy có những hiện tượng bất thường có liên quan đến động đất.

**Ví dụ 1.** Giờ thìn, ngày 23 tháng 9 năm 1987, trên bầu trời xuất hiện đám mây có liên quan đến động đất theo hướng bắc nam, tôi liền gieo được quẻ Hằng của quẻ Đại tráng. Dự đoán như sau :

Năm 1987	tháng 8	ngày 1	giờ thìn
Đinh Mão	Kỷ Dậu	Ất Hợi	Canh thìn

**QUẺ CHỦ : ĐẠI TRÁNG    QUẺ BIẾN : HẰNG    LỤC THẦN**

Huynh đệ tuất thổ ..	Huynh đệ tuất thổ .. ứng	Huyền vũ
Tử tôn thân kim ..	Tử tôn thân kim..	Bạch hổ
Phụ mẫu ngộ hỏa . thế	Phụ mẫu ngộ hỏa.	Phi xà
Huynh đệ thìn thổ .	Tử tôn dậu kim. thế	Câu trăn
Quan quý dẫn mộc.	Thê tài hợp thủy.	Chu tước
Thê tài tý thủy O ứng	Huynh đệ sữu thổ ..	Thanh long



Đại trảng là quẻ thuộc cung Khôn. Theo cách nói cổ "Xà quỹ động trong cung khôn là có động đất". Nay trong quẻ xà quỹ đều yên tĩnh, đáng lẽ không có động đất. Nhưng tôi cho rằng : long là đại xà (rắn to). Đại xà động lực càng mạnh, nên quẻ lâm thanh long động tất phải có động đất.

1. *Phương vị động đất* : một lần ở phía tây nam Tây An, còn một lần ở phía đông Tây An hoặc phía đông Trung Quốc.

2. *Cấp động đất* : một lần trên cấp 5 dưới cấp 6, một lần trên cấp 6 dưới cấp 7.

3. *Thời điểm động đất* : lâu thì trong vòng hai tháng, nhanh thì trong vòng 15 ngày. Gần đây phải chú ý đến các ngày : 26 tháng 9; ngày 2, ngày 3 tháng 10. Tôi dựa theo tình hình dự đoán, đến gặp đơn vị nghiên cứu về động đất, báo cáo với ngài Dương Hồng Võ là người trực ban, nói rõ phương vị, cấp và thời điểm động đất, đồng thời nhắc nhở ông ta ở vùng tây nam thành phố Tây An ngoài động đất ra còn có những sự kiện khác phát sinh. Ngài Võ không những đã ghi chép lại mà sau đó còn gọi điện thoại báo cáo với Biện La – Giám đốc Sở địa chấn.

*Thực tế ứng nghiệm* : Ngày 26-9-1987 vùng Tây tạng Trung Quốc phát sinh động đất cấp 5,3. Ngày 2, ngày 3 tháng 10 năm 1987, đảo Ha-oai của nước Mỹ đã phát sinh động đất cấp 6,2 độ rich-te. Ngày mồng 2, mồng 3 tháng 10 người thiểu số ở Tây Tạng ra phố biểu tình.

*Cách đoán quẻ* : 1) Quẻ Đại trảng, quẻ nội là càn kim lâm nguyệt kiến vương địa, động khắc quẻ chấn mộc. Chấn mộc bị khắc mà động nên có địa chấn. Chấn là phương đông. Đảo Ha-oai ở phía đông Trung Quốc. Động đất ở Tây Tạng là vì thanh long ở trong cung khôn gây nên.

2) Ngày 26 tháng 9 là ngày mậu dần, là chấn mộc lâm nhật kiến, thanh long được tý thủy động sinh cho nên mộc vương, lực càng mạnh, thổ bị khắc, do đó có địa chấn. Ngày 2, ngày 3 tháng 10 là ngày thân và ngày dậu, đúng là càn kim lâm nguyệt kiến, lệnh ngày lại ở vương địa, dậu kim khắc chấn mộc cho nên động đất ở phương đông.

3) Về cấp động đất : chấn là 4, càn là 1, cộng thành 5, thêm hào động 1 thành 6. Cho nên cấp động đất không nhỏ hơn 5 nhưng cũng không vượt quá 7.

*Ví dụ 2.* Ông Ngô Hán Thu ở cơ quan tôi nghe người khác đồn rằng cuối năm có động đất, đến nhờ tôi đoán. Lúc đó tôi căn cứ thời gian để gieo quẻ và dự đoán như sau :

Năm 1987	tháng 12	ngày 5	giờ Hợi
Đinh Mão	Quý Sửu	Đinh Sửu	Tân Hợi



**QUÊ GIEO : TIỂU SÚC**

Huỳnh đệ mào mộc.

Tử tôn ty hòa.

Thê tài mùi thổ.. ứng

Thê tài thìn thổ . động

Huỳnh đệ dẫn mộc.

Phụ mẫu ty thủy. thể

**QUÊ LẮC : TIỂU QUÁ**

Phụ mẫu tuất thổ..

Huỳnh đệ thân kim..

Quan quý ngọ hỏa. thể

Huỳnh đệ thân kim .

Quan quý ngọ hỏa..

Phụ mẫu thìn thổ.. ứng/động

**LỤC THẦN**

Thanh long

Huyền vũ

Bạch hổ

Phi xà

Cầu trăn

Chu tước

Hai quẻ này đều không thuộc cung khôn. Tuy ở quẻ Tiểu súc phi xà động, nhưng không có động đất. Hai quẻ Tiểu súc và Tiểu quá thìn thổ đều động, thìn là chi năm của năm 1988. Do đó, tôi nói : "Trước tết quyết không có động đất, năm 1988 sẽ có động đất". Về sau thực tế diễn ra như thế. Trong thực tế những quẻ đoán không có động đất thường ứng nghiệm rất nhiều, ở đây không giới thiệu nữa.

**Ví dụ 3.**

Năm 1988

Mậu Thìn

tháng 6

Kỷ Mùi

ngày 19

Nhâm Tuất

Hồi đó trong thành phố Tây An lại nổi lên dư luận động đất. Tôi lắc quẻ, được quẻ Minh di của quẻ Phục.

**QUÊ CHỦ : PHỤC**

Tử tôn dậu kim..

Thê tài hợi thủy..

Huỳnh đệ sữu thổ.. ứng

Huỳnh đệ thìn thổ x

Quan quý dẫn mộc..

Thê tài ty thủy. thể

**QUÊ BIẾN : MINH DI**

Tử tôn dậu kim..

Thê tài hợi thủy..

Huỳnh đệ sữu thổ.. thể

Huỳnh đệ hợi thủy.

Huỳnh đệ sữu thổ..

Quan quý mao mộc. ứng

**LỤC THẦN**

Bạch hổ

Phi xà

Cầu trăn

Chu tước

Thanh Long

Huyền vũ

1) *Có động đất* : Phục là quẻ trong cung khôn, khôn trên chấn dưới. Chấn là mộc, là sấm, khôn là thổ. Chấn lại gặp hào động nên là điềm động đất. Đó là lẽ thứ nhất. Lẽ thứ hai là : tuy trong quẻ hào quan quý yên tĩnh, vốn là không có động đất, nhưng hào ba thìn thổ lâm thái tuế. Thái tuế nên tĩnh mà không nên động, động tức là có họa chấn động. Thìn thuộc long, long là đại xà, long động trong cung khôn mà gặp quẻ chấn, thì đó là tượng động đất.

2) *Phương vị động đất* : Khôn thổ là quẻ thể, chấn mộc là quẻ dụng, mộc khắc thổ là quẻ dụng khắc thể. Khôn là tây nam cho nên động đất ở tây nam thành phố Tây An.

3) *Cấp động đất* : quẻ gặp nhật, nguyệt vượng địa nên cấp tất phải lớn. Số của quẻ chủ là 23 nhưng chấn không phải là cấp 23, quẻ khôn là 8 cho nên lấy số của quẻ khôn. Do đó động đất trên dưới cấp 8.



4) *Thời điểm động đất* : Thìn thổ là hào thái tuế. Hào này động xung nhật kiến tuất thổ, tuất là nguyệt kiến của tháng 9, do đó thời điểm động đất là tháng 9 âm lịch năm 1988. Cuối cùng tôi ghi lại dự đoán trên như sau : ngày 5 tháng 6, các ngày 17, 18, 23, 28, 29 tháng 9 âm lịch đều có khả năng xảy ra động đất.

*Thực tế ứng nghiệm* : ngày 7, ngày 8 tháng 11 (dương lịch) năm 1988 cũng là ngày 28, 29 tháng 9 âm lịch ở tỉnh Vân Nam phát sinh động đất trên cấp 7. Ngày 28 tháng 9 chưa phải là thời điểm nguyệt lệnh của tháng 10 nên động đất phát sinh vào giờ Thìn, trước giờ giao nhau của nguyệt lệnh, đúng là ứng vào tháng 9 Thìn tuất tương xung. Sở dĩ ứng vào 28, 29 là vì chấn mộc gặp lệnh ngày dần mao ở vượng địa.

*Ví dụ 4.* Vì năm 1988 Trung Quốc ngoài động đất còn gặp nhiều thiên tai khác, do đó mọi người rất quan tâm đến tình hình động đất năm 1989. Ngày mồng 4 tháng 2 năm 1989 (tức là ngày Ất mùi, tháng Ất sửu, cụ thể là ngày 28 tháng 12 âm lịch) tôi đã gieo được quẻ Tĩ của quẻ Quan để dự đoán năm 1989 có động đất hay không ?

**QUẺ CHỦ : QUAN**

Thê tài mao mộc O

Quan quý tỵ hỏa.

Phụ mẫu mùi thổ .. thể

Thê tài mao mộc..

Quan quý tỵ hỏa..

Phụ mẫu mùi thổ.. ứng

**QUẺ BIÊN : TỠ**

Tử tôn tỵ thủy.. ứng

Phụ mẫu tuất thổ.

Huynh đệ thân kim..

Thê tài mao mộc.. thể

Quan quý tỵ hỏa..

Phụ mẫu mùi thổ..

**LỤC THẦN**

Huyền vũ

Bạch hổ

Phi xà

Câu trăn

Chu tước

Thanh long

1) *Có động đất* : quan là quẻ thuộc cung càn, xà quý thanh long đều yên tĩnh, vốn là không có động đất. Nhưng quan là trên tổn dưới khôn, tổn là mộc là quẻ dụng, khôn là thổ là quẻ thể. Tổn mộc gặp động khác khôn thổ là tượng có động đất. Do đó năm 1989 Trung Quốc có nạn động đất.

2) *Phương vị động đất* : khôn địa bị khắc nên động đất ở Bắc Kinh hoặc phía tây nam thành phố Tây An.

3) *Cấp* : quan là quẻ kim thuộc cung càn, tuy tổn mộc được lệnh mà vượng nhưng lục khắc thổ vẫn chưa mạnh bằng chấn mộc, cho nên đoán ở trên cấp 5 dưới cấp 6, còn lần động đất khác ở trên dưới cấp 6, không vượt qua cấp 7.

4) *Thời điểm động đất* : lần động đất thứ nhất ứng vào tháng 2, tháng 3. Tháng 2 tổn mộc gặp vượng địa nên có nguy cơ khắc thổ. Tháng 3 theo "Mai hoa dịch số" mà nói : Tổn mộc khắc Thìn thổ, tức là tổn mộc có thể ứng vào năm, tháng, ngày, giờ Thìn. Lần động đất này cấp 5 trở lên, dưới cấp 6, tức là lấy theo số của quẻ tổn.



Lần động đất thứ hai vẫn ở Bắc Kinh hoặc phía tây nam thành phố Tây An, thời gian là tháng 9 âm lịch. Ứng vào tháng 9 là vì : thứ nhất tổn mộc ứng vào thìn. Thứ hai là vì hào 5 của quẻ Quan Ty hỏa kỵ với hào 5 tuất thổ. Hơn nữa tổn mộc hóa thành khâm thủy sinh trở lại, cho nên còn có động đất lần thứ hai. Cấp độ lần này còn to hơn lần tháng 3 hoặc tháng 2 tức là trên dưới cấp 6, không vượt qua cấp 7.

*Thực tế ứng nghiệm :*

1) Tháng 3 âm lịch năm 1989 vùng tây nam Tứ Xuyên liên tục xảy ra hai lần động đất từ cấp 5 trở lên.

2) Trung tuần tháng 9 âm lịch năm 1989 phía tây nam Bắc Kinh, tức là ở tỉnh Sơn Tây phát sinh động đất trên cấp 6 dưới cấp 7. Lúc đó tôi đang giảng bài ở Đại học Giao thông Thượng Hải, khi nghe tin báo công bố về động đất ở Sơn Tây, tôi liền giở sổ tay đã ghi chép dự báo về động đất cho học viên và lớp trưởng cùng xem. Họ nhìn thấy tôi nghi vào tháng 9 âm lịch phía tây nam Bắc Kinh có động đất và dự kiến cấp độ động đất, họ vô cùng kinh ngạc về độ chính xác dùng bát quái dự đoán động đất.

Tháng 10/1989 ở thành phố Trùng Khánh tỉnh Tứ Xuyên đã phát sinh động đất trên cấp 5 dưới cấp 6. Trong quẻ Ty của quẻ Quan đã hàm chứa thông tin của lần động đất này, nhưng tôi không đoán ra. Nguyên nhân của lần động đất này là tổn mộc hóa thành khâm thủy sinh trở lại. Tháng 10 là tháng hội thủy, chính là lúc mộc trường sinh ở hội. Mộc vượng tất sẽ khắc thổ mạnh nên có lần động đất này.

Căn cứ nguyên lý tổn mộc trong quẻ Quan hóa thành khâm thủy sinh trở lại, khâm là tý thủy, phương chính ngôi, cũng là lúc mộc vượng. Do đó ngày 7 tháng 12, khi tôi đang giảng bài ở Đại học Tây bắc Tây An, tôi nói với toàn thể học viên rằng : tháng 11 âm lịch năm nay còn có một lần động đất, cấp không lớn. Kết quả là ngày 29 tháng 11 âm lịch (tức ngày 26 tháng 12 dương lịch) vào lúc 1 giờ 40 phút trưa ở vùng Ninh Hạ – Thạch Diêm Tỉnh đã xảy ra động đất. Vì cấp nhỏ hơn 5 nên Đài trung ương không công bố.

Lần này thì quẻ Ty của quẻ Quan chỉ đoán tai họa động đất năm 1989, còn những tai họa khác cũng đã hàm chứa trong tượng quẻ.

Dự đoán của bốn ví dụ trên đều lần lượt được đăng trên tờ Tạp chí "Phát huy cổ học" của Hồng Kông số tháng 1/1990.

**Ví dụ 5.** Tháng 2/1990 khi học trò Trương Thành và người em họ đến chơi có hỏi tôi : năm nay Trung Quốc và vùng Tây An có động đất không. Tôi gieo được quẻ Giải của quẻ Phệ hạp.

Năm 1990  
Canh Ngọ

tháng 2  
Kỷ Mão

ngày 20  
Nhâm Ngọ



**QUÊ CHỦ : PHỆ HẠP**

Từ tôn tý hỏa O  
Thê tài mùi thổ .. thế  
Quan quý Dậu kim.  
Thê tài Thìn thổ..  
Huỳnh đệ dẫn mộc x ứng  
Phụ mẫu tý thủy O

**QUÊ BIẾN : GIẢI**

Thê tài tuất thổ..  
Quan quý Thân kim.. ứng  
Từ tôn Ngọ hỏa.  
Từ tôn Ngọ hỏa..  
Thê tài Thìn thổ. thế  
Huỳnh đệ dẫn mộc..

**LỤC THẦN**

Bạch hổ  
Phi xà  
Cầu trăn  
Chu tước  
Thanh long  
Huyền vũ

1) *Có tượng động đất* : quẻ Phệ hạp thuộc cung tốn, lại xà quý đều yên tĩnh, theo sách cổ là không có tượng động đất. Nhưng quẻ nội chấn là sấm, quẻ ngoại ly là điện, có sấm chớp là có tượng chấn động. Hơn nữa chấn mộc gặp nguyệt kiến vượng địa, hào đầu, hào hai đều động hoá thành khảm thủy sinh trở lại, quẻ ngoại cũng hóa thành chấn mộc, rõ hơn nữa thanh long gặp chấn mộc mà động, mộc vượng mà động, thổ suy bị khắc, đó là điềm động đất.

2) *Hào sơ cửu tý thủy của quẻ Phệ hạp động hóa thành dẫn mộc, hào sáu hai dẫn mộc động biến thành Thìn thổ, là dẫn mộc vượng, gặp nguyệt kiến vây khắc Thìn thổ. Thổ bị khắc tất có chấn động, đó là tượng động đất.*

3) *Cấp độ* : chấn là 4, ly là 3, cộng lại thành 7, cho nên cấp độ trên dưới 7 độ.

4) *Phương vị động đất* : lấy Tây An làm trung tâm, trong quẻ dẫn mộc khắc Thìn thổ, tức ứng vào phương đông nam. Nhưng theo kinh nghiệm tổng kết được ba năm lại đây thì thấy động đất xảy ra theo phương ngược lại. Cụ thể là : phía đông đã động đất, qua 1 thời gian sẽ động phía tây; phía nam đã động đất, qua 1 thời gian sẽ động ở phía bắc. Tháng 1/1990 vùng Thượng Hải đã phát sinh động đất cấp độ 5,5, vậy năm đó phía tây Tây An sẽ không tránh khỏi được động đất. Ngôi của chấn là ở Mão, lâm tháng Mão, chấn là đông, Mão cũng là đông, Mão mộc động tất phải xung động Dậu kim. Dậu là tây, cho nên phía tây sẽ có động đất.

5) *Thời điểm phát sinh* : trong quẻ thanh long động khắc Thìn thổ. Thìn là tháng 3 cho nên đoán lần này động đất tất sẽ xảy vào tháng 3 âm lịch. Nó có thể phát sinh vào thời gian trước ngày 10 tháng 4, đó là vì trước mồng 10 tháng 4 còn thuộc tiết lệnh tháng 3.

6) *Mức độ tổn thất* : huỳnh đệ là họa kiếp tài, nay huỳnh đệ dẫn mộc vượng động lại được tý thủy động sinh cho, chứng tỏ lần động đất này sẽ gây ra tổn thất nặng nề.

*Thực tế ứng nghiệm* : ngày 3 tháng 4 năm đó (tức ngày nhâm tuất, tháng canh Thìn) khoảng 5 giờ sáng, ở Thanh Hải đã phát sinh động đất cấp 6,9 độ. Quả nhiên khớp với dự đoán.



Tin tức động đất toàn quốc năm 1990, tôi đã dự đoán từ năm 1989, vào tháng 2/1990 trong thời gian nghỉ chân lại Thượng Hải tôi đã thông báo với những nhân sĩ có liên quan. Lần động đất tháng 3 ở Thanh Hải cũng đã có tiêu chí ở trong quẻ.

**Ví dụ 6.** Chiều ngày 12 tháng 4/1990, khi tôi đang dạy học ở Quảng Châu, bỗng nhiên phát hiện trên bầu trời xuất hiện một đám mây dài và đậm có liên quan với động đất. Đám mây đó nằm theo hướng bắc nam. Đoạn cuối phía nam đi xuống biển, phần cuối ở phía bắc mờ mờ kéo dài. Đám mây thành hình cung vát ngang qua bầu trời. Lúc đó tôi nói với học viên Thiệu Yến rằng, sắp có một trận động đất lớn, nếu không phải ở phía nam thì sẽ ở phía bắc Quảng Châu. Theo quy luật đối ứng của động đất, phía nam đã động đất, phía bắc tất cũng sẽ động đất. Để dự đoán được chi tiết, tôi đã căn cứ vào thời điểm nhìn thấy đám mây gieo quẻ, được quẻ Tốn của quẻ Đại súc.

Năm 1990	tháng 4	ngày 12	giờ dậu
Canh Ngọ	Tân Tỵ	Tân Hợi	Đinh Dậu

#### QUẺ CHỦ : ĐẠI SÚC

Quan quỷ dẫn mộc.  
Thê tài tý thủy.. ứng  
Huynh đệ tuất thổ..  
Huynh đệ thìn thổ O  
Quan quỷ dẫn mộc. thê  
Thê tài tý thủy.

#### QUẺ BIẾN : TỐN

Quan quỷ dẫn mộc. ứng  
Thê tài tý thủy..  
Huynh đệ tuất thổ..  
Huynh đệ sừu thổ.. thê  
Quan quỷ mảo mộc.  
Phụ mẫu tỵ hỏa.

#### LỤC THẦN

Phi xà  
Câu trăn  
Chu tước  
Thanh long  
Huyền vũ  
Bạch hổ

1) Có động đất : quẻ Đại súc có mâu thuẫn là một bên tiến lên và một bên ngăn trở đồng thời tồn tại. Quẻ nội坎 là quẻ thuần dương, trường sinh ở lệnh thán, dương khí cực thịnh mà tảo; quẻ ngoại坎 là âm nhiều dương ít. Cấn là trời ở dưới, cấn là núi ở trên. Cấn là khí dương cương, khí thịnh muốn tiến lên, lại động, nhưng ngược lại bị chấn núi ở trên đè chặt và cản trở. Sức tiến lên lớn, lực cản trở cũng lớn.

Hào chín ba động là điểm cực dương của quẻ hạ, cũng tức là hào dương cương, còn quẻ thượng là cấn, là cực điểm của sự đình chỉ, là tượng ngăn cản rất lớn. Khí của thuần dương muốn vượt lên nhưng bị ngăn lại, do đó hình thành sự đối kháng trực diện, như thế gọi là "dương phục không thể xuất, âm bức không thể bốc lên được, tạo thành âm dương xung kích nhau". Quẻ Đại súc là tượng của địa chấn đó là lẽ thứ nhất. Lẽ thứ hai là quẻ Đại súc này tuy xà quỷ yên tĩnh chưa động như hào chín, ba thìn thổ lâm thanh long lại động. Thìn là long, lại lâm thanh long phát động là hai long tương tranh lẫn nhau. Đó cũng là nguyên nhân tạo ra xu thế động đất. Quẻ biến Tốn có quẻ hạ là đoài, là núi đất sạt lở, đó là vì địa chấn gây ra, chứng tỏ hậu quả rất nghiêm trọng.



2) *Phương vị động đất* : thứ nhất mây động đất có hướng bắc nam, lấy Quảng Châu làm trung tâm nên bắc nam Quảng Châu đều có khả năng phát sinh động đất. Theo chân đám mây ở phía nam hướng xuống biển thì nên ở phía nam thành phố Quảng Châu. Theo hào ba thìn thổ của quẻ Đại súc động, thìn là đông nam nên ở phía đông nam hoặc phía nam Quảng Châu nhất định có động đất. Thứ hai quẻ Đại súc biến thành quẻ Tổn là quẻ ngoại phục ngâm. Quẻ ngoại phục ngâm là tượng không lợi, không yên. Quẻ nội là trong nước, quẻ ngoại là ngoài nước (vì Quảng Châu ở vùng biên Trung Quốc) cho nên lần động đất này có thể phát sinh ở phương nam hoặc đông nam của Philippin hoặc Malaixia, Indônêsia, Autralia. Hơn nữa động đất sẽ xảy ra ở thủ đô hoặc thành phố lớn của nước đó.

Thứ ba thìn thổ động sẽ xung động tuất thổ. Tuất là tây bắc, thìn động biến thành sừ thổ, sừ là đông bắc. Vì quẻ nội là trong nước, giống như động đất ở phía bắc Trung Quốc thường xảy ra ở vùng tây bắc hoặc đông bắc (lấy thành phố Quảng Châu làm trung tâm dự đoán). Theo quy luật đối ứng của động đất thì khả năng xảy ra động đất ở tây bắc hoặc đông bắc là rất lớn.

3) *Cấp độ động đất* : vì quẻ Đại súc là trên cần dưới càn, Càn là 1, cần là 7, cộng thành 8. Do đó cấp độ lần này khoảng trên dưới 8 độ.

#### 4) *Thời điểm động đất* :

1. Quẻ ngoại phục ngâm; nên phía nam hoặc đông nam động đất trước. Vì hào thìn thổ động, thìn là đông nam. Tuy thìn là nguyệt kiến của tháng ba, nhưng nay đã thuộc lệnh tháng tư hơn nữa thìn biến thành sừ thổ, sừ lâm nhật phá mà ám động, sừ ám động xung mùi thổ. Cho nên lần này động đất sẽ phát sinh vào tháng 6 âm lịch năm 1990.

2. Ở phương tây bắc hoặc đông bắc thời điểm động đất có thể là tháng 9 hoặc tháng 12 âm lịch năm 1990. Vì thìn động xung tuất, tuất là nguyệt kiến của tháng 9, thìn động biến thành sừ, sừ gặp nhật phá mà ám động, sừ là nguyệt kiến của tháng 12. Nếu sau khi phía nam hoặc đông nam đã xảy ra động đất mà ở Quảng Châu hoặc từ Quảng Châu trở lên phía bắc không có động đất nữa thì nhất định sẽ xảy ra những tai họa hoặc những sự kiện chấn động khác. Vì đám mây động đất xuất hiện trên bầu trời Quảng Châu nên phải bao gồm cả thành phố Quảng Châu trong đó.

Căn cứ vào quẻ Đại súc để dự đoán tình hình động đất như trên. Sang ngày thứ hai và thứ ba khi nhìn thấy đám mây xuất hiện, trong lúc lên lớp tôi đã thông báo với toàn thể học viên về sự kiện xuất hiện đám mây và toàn bộ những kết luận dự đoán về động đất để mọi người kiểm chứng.

#### *Kết quả ứng nghiệm như sau :*

1) Ngày 24 tháng 5 nhuận âm lịch (tức thuộc tiết lệnh tháng 6) năm 1990 ở Manila – thủ đô Philippin đã phát sinh động đất trên 7 độ. Lần động



đất đó đúng rơi vào nguyệt lệnh tháng 6, phương vị phía đông nam Quảng Châu, lại là thủ đô và cấp độ tương đối đúng.

2) Ngày 3 tháng 10 năm 1990 xảy ra sự kiện nổ ở sân bay Bạch Vân của thành phố Quảng Châu làm ba chiếc máy bay bị thiêu hủy, chết tại chỗ hơn 120 người. Đó cũng là sự kiện gây chấn động lớn.

3) Khi tôi đang viết sách này, ngày mùng 5 tháng 9 âm lịch ở tỉnh Cam Túc đã xảy ra động đất cấp 6 độ 2. Trận động đất này so với Quảng Châu phương vị đối ứng với Philippin.

**Ví dụ 7.** Dự đoán nhanh xem Tây An, Bắc Kinh có động đất không ?

Chiều ngày 13 tháng 7 dương lịch năm 1990, ông Trần ở Tây An đến nhà tôi hỏi : "Có người từ Bắc Kinh gọi điện thoại đến nói rằng : Bắc Kinh và Tây An vào khoảng 20 tháng này sẽ có động đất lớn". Vội vàng yêu cầu tôi đoán xem sao ? Lúc đó tôi gieo quẻ theo thời gian thấy quẻ không có tượng động đất. Sáng ngày hôm sau tôi lại lắc thẻ gieo quẻ được quẻ Thái của quẻ Nhu.

Năm 1990	tháng 5 nhuận (lệnh tháng 6)	ngày 22
Canh Ngọ	Quý Mùi	Canh Thìn

QUẾ CHỦ : NHU	QUẾ BIẾN : THÁI	LỤC THẦN
Thê tài tý thủy..	Tử tôn dậu kim.. ứng	Phi xà
Huỳnh đệ tuất thổ O	Thê tài hợi thủy..	Câu trăn
Tử tôn thân kim.. thế	Huỳnh đệ sửu thổ..	Chu tước
Huỳnh đệ thìn thổ.	Huỳnh đệ thìn thổ. thế	Thanh Long
Quan quý dần mộc.	Quan quý dần mộc.	Huyền vũ
Thê tài tý thủy. ứng	Thê tài tý thủy.	Bạch hổ

Hai quẻ Nhu, Thái đều thuộc cung khôn. Long xà quý đều yên tĩnh, vì vậy ngày 20 Bắc Kinh và Tây An không thể có động đất. Trong nước cũng tạm thời chưa có động đất. Nhưng hào chín, năm của quẻ Nhu đóng huỳnh đệ lại gặp minh động và ám động. Tuất là nguyệt kiến của tháng 9, huỳnh đệ là họa kiếp tài, cho nên tháng 9 âm lịch năm nay Trung Quốc nếu không có động đất thì e rằng cũng bị tổn thất do kiếp tài.

Căn cứ quẻ ngoại của quẻ Nhu động và tham khảo quẻ Đại súc tháng 4/1990 xuất hiện đám mây, nên dự đoán trước ngày 20 tháng 7 ở Tây An tuyệt đối không có động đất, Bắc Kinh cũng thế. Nhưng trước ngày 20 tháng đó ở bên ngoài Trung Quốc có tượng động đất. Do đó đêm hôm ấy tôi liền gọi điện thoại cho ông Trần và một số người khác thông báo cho họ biết tình hình dự đoán để họ yên tâm. Kết quả là Tây An và Bắc Kinh đều không có động đất, còn ở Philippin ngày 16 tháng 7 dương lịch đã xảy ra động đất lớn.



**Ví dụ 8.** Ngày 28 tháng 5 quyết không có động đất.

Trung tuần tháng 5/1990 ở huyện Hạ Lan vùng Ninh Hạ dấy lên dư luận đột ngột là ngày 28 tháng 5 (tức ngày 20 tháng 6 dương lịch) ở huyện Hạ Lan và vùng lân cận sẽ xảy ra động đất lớn mang tính hủy diệt. Nhân tâm hỗn loạn. nông dân bỏ sản xuất, có người dẫn vợ đi con vượt qua sông Hoàng Hà để lánh nạn. Tình hình đó ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất và cuộc sống bình thường của xã hội, sự việc rất nghiêm trọng. Một thầy giáo trung học là Mã Thụy Thành ở huyện Hạ Lan, trước đó một năm đã tham dự lớp học "Chu dịch dự đoán học" của tôi, đồng thời thông qua đọc sách "Chu dịch dự đoán học", đã gieo quẻ. Dưới đây là kết quả gieo quẻ theo thời gian của ông.

Năm 1990	tháng 5	ngày 27	giờ Sửu
Canh Ngọ	Nhâm Ngọ	Ất Mão	Đinh Sửu

**QUÊ CHỦ : ĐẠI SÚC**

Quan quý dẫn mộc.  
Thê tài tý thủy x ứng  
Huynh đệ tuất thổ..  
Huynh đệ thìn thổ.  
Quan quý dẫn mộc, thê  
Thê tài tý thủy.

**QUÊ BIẾN : TIỂU SÚC**

Quan quý mao mộc.  
Phụ mẫu tỵ hỏa.  
Huynh đệ mùi thổ.. ứng  
Huynh đệ thìn thổ.  
Quan quý dẫn mộc.  
Thê tài tý thủy. thê

**LỤC THẦN**

Huyền vũ  
Bạch hổ  
Phi xà  
Cầu trăn  
Chu tước  
Thanh long

Mã Thụy Thành căn cứ tượng quẻ đoán huyện Hạ Lan và vùng lân cận ngày 28 tháng 5 tuyệt đối không có động đất và thông báo kết quả dự đoán này với mọi người, yêu cầu mọi người không nên nghe tin đồn nhảm. Sau khi công bố, dự đoán này đã có tác dụng ổn định nhân tâm, phục hồi sản xuất. Có nhiều người qua lần dự đoán này đã nhận thức thêm một bước tính khoa học của bát quái.

**Giải :** quẻ Đại súc có quẻ thượng坎 là sơn, là thổ, là quẻ dụng; quẻ hạ càn là kim, là thể, là dụng sinh thể, là tượng đại cát. Quẻ biến Tiểu súc, quẻ thượng tổn là mộc, là quẻ dụng; quẻ hạ càn là kim là quẻ thể, là thể khắc dụng, cũng là tượng tốt. Theo sáu hào mà nói : trong quẻ Đại súc các hào huynh đệ thìn thổ, quan quý, xà, thanh long đều yên tĩnh, cũng là tượng không có động đất. Kết quả đúng như thực tế.

**Ví dụ 9.** Ngày mồng 2, mồng 3 tháng 12 năm 1990 ở Nhật Bản quyết không có động đất.

Ngày 1/12/1990 ngài Hoàng Quán Vĩ người Singapo từ Hồng Kông đánh điện thoại dài đến báo với tôi : các nhà khoa học Mỹ dự đoán ngày 2, 3 tháng 12 ở Nhật Bản sẽ có động đất lớn. Báo Hồng Kông công bố tin này, và yêu cầu tôi đoán xem có động đất không ? Tôi gieo được quẻ Khôn của quẻ Sư.



Năm 1990                      tháng 10                      ngày 15                      giờ Ty  
 Canh Ngọ                      Đinh Hợi                      Canh Tý                      Tân Ty

**QUÊ CHỦ : SƯ**

Phụ mẫu dậu kim.. ứng  
 Huynh đệ hợp thủy..  
 Quan quý Sửu thổ..  
 Thê tài ngộ hỏa.. thế  
 Quan quý Thìn thổ O  
 Tử tôn dần mộc..

**QUÊ BIẾN : KHÔN**

Phụ mẫu dậu kim.. thế  
 Huynh đệ hợp thủy..  
 Quan quý Sửu thổ..  
 Tử tôn mao mộc.. ứng  
 Thê tài tỵ hỏa..  
 Quan quý mùi thổ..

**LỤC THẦN**

Phi xà  
 Cầu trăn  
 Chu tước  
 Thanh Long  
 Huyền vũ  
 Bạch hổ

Tôi lập tượng quẻ, tượng hào rồi thông báo cho ngài Hoàng Quán Vi ngày 2, tháng 12 ở Nhật Bản không có động đất, nhưng ngày 5 hoặc ngày 6 tháng 12 ở các nước khác có thể phát sinh động đất và những sự kiện lớn. Ông Hoàng liền lập tức thông báo dự đoán trên cho các cơ quan hữu quan của Nhật Bản. Về sau Nhật Bản quả không có động đất. Ngày 5 tháng 12 ở Đài Loan xảy ra động đất trên cấp 5, ngày 6 tháng 12 ở Panama phát sinh đảo chính quân sự. Các nhân sĩ Nhật Bản rất khâm phục về sự ứng nghiệm của dự báo này.

*Giải :* Quẻ Sư, quẻ thượng khôn là thổ, là quẻ thế; quẻ hạ khảm là thủy, là quẻ dụng. Quẻ thế khác quẻ dụng. Trong quẻ phi xà, quan quý, thanh long đều yên tĩnh, Thìn thổ thuộc long tuy động nhưng ở đất hưu tù. Hơn nữa hào tử tôn dần mộc vượng ở nhật nguyệt kiến, khác chế Thìn thổ, đó là tượng không có động đất.

Vì sao ở nước khác lại phát sinh sự kiện lớn ? Quẻ Sư chủ yếu là quẻ bàn về quân sự. Hào chín, hai dương của quẻ Sư là người đứng đầu của 1 sư thống lĩnh 5 hào âm, âm là tốt binh. Là tượng xuất tướng, động binh đao. Cho nên ở Panama và ở 1 nước khác nữa đã phát sinh đảo chính quân sự và binh biến.

Sự kiện xảy ra vào ngày 5 hoặc ngày 6 là vì : quan quý Thìn thổ tuần không mà động, ra khỏi tuần không thì ứng nghiệm. Ngày 5 tháng 12 là ngày giáp Thìn, là lúc Thìn thổ xuất không, cho nên ngày 5 động đất ở Đài Loan; ngày 6 ở Panama phát sinh đảo chính quân sự.

Qua các ví dụ ở trên chứng tỏ phương vị, thời gian, cấp độ của động đất đều có thể dự báo chính xác. Nếu nắm vững kỹ thuật dự đoán tượng quẻ, tượng hào thì đều có thể đưa ra những thông tin về các dạng động đất. Song về địa điểm cụ thể của động đất thì cho đến nay còn cần phải nghiên cứu thêm mới xác định được. Về điểm này ngoài việc tiếp tục khám phá trong nghiên cứu còn có thể kết hợp với các máy móc đo địa chấn hiện đại để dự



đoán. Như vậy mới có thể dự đoán nhanh chóng và chính xác hơn về thông tin động đất.

Dùng bát quái dự đoán động đất, đặc biệt là khi đoán quẻ, thứ nhất phải nghiêm chỉnh tuân theo "nghĩa lý", tức là liên hệ lý luận với thực tế. Từng trường hợp cụ thể phải có sự phân tích cụ thể. Nếu theo sách cổ : "Xà quẻ ở cung khôn động là có động đất" và quẻ cung khôn chủ về động đất, còn các quẻ không thuộc cung khôn thì không có động đất, như thế sẽ không thể thông qua tượng quẻ để rút ra kết luận chính xác. Các quẻ thí dụ ở trên, xà quẻ đều yên tĩnh, có quẻ không thuộc cung khôn, đáng lẽ là không có động đất, nhưng nghĩ thế là sai lầm. Trong quẻ tuy xà quẻ chưa động, nhưng chấn mộc, tốn mộc khắc khôn thổ, thái tuế làm thìn thổ động, thìn là long, so với xà càng lớn hơn, mạnh hơn, đó cũng là những dấu hiệu chủ về động đất. Song cự ly vùng động đất cách bao xa, cách xác định địa điểm cụ thể ra sao đều đang từng bước nghiên cứu.

Dự đoán động đất là một trong những chuyên mục nghiên cứu quan trọng của Trung Quốc. Tuy đến nay số dẫn chứng còn ít, những ví dụ trên đây còn chưa đủ để làm căn cứ, thậm chí chưa phải là những kết luận cuối cùng đáng tin cậy, song có một điều khẳng định là có thể dùng bát quái để dự đoán động đất. Đó là điều chắc chắn. Tôi nghĩ rằng nếu dùng bát quái là khoa học cổ đại, kết hợp chặt chẽ với các máy móc hiện đại thì độ chính xác của dự đoán động đất sẽ càng cao hơn.

Tổ tiên ta đã phát minh ra bát quái, đó là công lao to lớn, Tản Thủy Hoàng biết Kinh dịch là sách quý nên không đốt đó cũng là điều đáng khâm phục. Chúng ta là con cháu nhất định phải kế thừa, phát huy những di sản văn hóa ưu tú của tổ tiên làm nên những cống hiến to lớn hơn nữa trong lĩnh vực ứng dụng Chu dịch và khoa học hiện đại.

## II. DỰ ĐOÁN VỀ LŨ LỤT

Nước là nguồn của cuộc sống, nuôi dưỡng vạn vật. Tính hàn lạnh của nước hướng xuống, chảy mãi không ngừng. Nếu có chế ngự, điều khiển thì sẽ đem lại hạnh phúc cho con người, ngược lại nếu không chế ngự nổi thì tai họa vô cùng. Mưa thuận gió hòa là điều quý trong tự nhiên, nếu quá mức thì sẽ trở thành tai họa. Do đó, nước đối với con người mà nói, vừa tạo ra hạnh phúc, vừa giáng xuống tai họa. Cho nên dự đoán thông tin về lũ lụt không những là điều bảo đảm quan trọng để phòng lũ lụt kháng hạn, mà còn là sự nghiệp to lớn muôn đời trong công cuộc kiến thiết XHCN, đem lại hạnh phúc cho nhân dân.



Dự đoán lũ lụt không những liên quan mật thiết với dự đoán thời tiết mà phương pháp cũng giống nhau. Nếu dự đoán được mưa to gió lớn, thời tiết mưa lâu tức là dự đoán được lũ lụt. Ngược lại dự đoán nắng lâu không mưa tức là đã dự báo được hạn hán.

Lũ lụt : hào phụ mẫu trì thế, thái tuế phát động, hào tử tôn suy nhược là năm đó tất có lũ lụt. Hào thủy quỷ phát động, thủy quỷ làm vương cùng phát động cũng chủ về lũ lụt. Quẻ ngoại động là lụt ở vùng ngoài; Quẻ nội động là lụt tại vùng mình. Nếu hào thế không bị khắc thì tuy lũ lụt nhưng tổn thất không đáng kể.

Tôi có nghiên cứu về lũ lụt, song không có những ví dụ chuyên về vấn đề này, chỉ là trong dự đoán thời tiết và cho từng năm mà rút ra mục này. Để gây nên sự chú ý và nghiên cứu về các thông tin lũ lụt, ở đây tôi xin giới thiệu các thông tin ở trong những quẻ mà trên đây đã dự đoán.

**Ví dụ 1.** Đoán thành phố Bắc Kinh năm 1987 có lũ lụt không ?

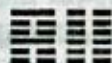
Ngày 4 tháng 5 năm 1987 khi tôi ở Bắc Kinh, học viên Đinh Tiêu Tiêu và bà mẹ cầm một tờ báo đến nói với tôi : "Trên báo nói cuối mùa hạ đầu thu năm nay, ở Bắc Kinh có lụt to, yêu cầu phòng lũ. Thấy Thiệu thử đoán cho xem thực hư thế nào ?"

Năm 1987  
Đinh Mão

tháng 4  
Ất Tỵ

ngày 7  
Quý Sửu

Lúc đó lắc thẻ được quẻ khôn của quẻ cấn.



Trong quẻ : khôn, cấn đều là thổ, vừa được nguyệt kiến sinh lại lâm nhật kiến là vượng thổ khắc thủy. Tôi nói : "Năm nay Bắc Kinh quyết không có lụt". Thực tế về sau đúng như dự đoán.

**Ví dụ 2.** Dự đoán tình hình lũ lụt năm 1988.

Ngày 1-8-1987, tôi thấy xuất hiện đám mây động đất, khi lắc thẻ để lập quẻ dự đoán về động đất, vừa dự đoán có động đất lại còn đoán được năm 1988 có lũ lụt. Đó là quẻ Hằng của quẻ Đại tráng.

Năm 1987  
Đinh Mão

tháng 8  
Kỷ Dậu

ngày 1  
Ất Hợi

**QUẺ CHỦ : ĐẠI TRÁNG**

**QUẺ BIẾN : HẰNG**

**LỤC THẦN**

Huỳnh đệ tuất thổ..  
Tử tôn thân kim..  
Phụ mẫu ngộ hỏa. thế  
Huỳnh đệ thìn thổ O  
Quan quỷ dẫn mộc.  
Thê tài tý thủy O ứng

Huỳnh đệ tuất thổ.. ứng  
Tử tôn thân kim..  
Phụ mẫu ngộ hỏa.  
Tử tôn dậu kim.. thế  
Thê tài hợi thủy.  
Huỳnh đệ sừu thổ..

Huỳnh vũ  
bach hổ  
Phi xà  
Cầu trần  
Chu tước  
Thanh Long



1) Quẻ Đại tráng, quẻ thượng là chấn, là sấm, quẻ hạ là càn, là trời. Càn là thuần dương cứng mạnh, chấn là chấn động, dương nhiều âm ít là khí dương cương thịnh. Cho nên trên trời sấm chớp đều có, là điềm mưa bão. Quẻ biến Hằng càng là tượng chấn động khắp nơi, mây mưa vùn vù. Mưa to gió lớn tất sẽ có lũ lụt.

2) Trong quẻ kim nhiều, kim có nghĩa là sinh thủy. Hơn nữa hào đầu tý thủy của quẻ Đại tráng gặp thanh long mà động là tý thủy vượng động, long là thần là mưa, cũng là tượng có lũ lụt.

3) Thìn là thổ khắc thủy, là kho chứa nước. Trong quẻ thìn thổ hóa thành dậu kim là tượng hóa hợp, thìn hợp với dậu thành kim, tức không những hợp mất kho nước, không có kho chứa nước, ngược lại kim sinh thủy. Thủy nhiều mà không bị chế ngự tất nhiên có họa lũ lụt.

4) Trong quẻ ngộ hỏa hóa thành ngộ hỏa, là phương nam trước có hạn hán, sau đó bị lụt.

Căn cứ vào dự đoán trên tôi nói : Trung Quốc vào giao thời giữa mùa hạ và mùa thu có lũ lụt, phương bắc sẽ bị lụt khá nhiều và khá lớn.

Nghiệm chứng : qua kiểm chứng năm 1988, diện bị lụt ở Trung Quốc rất rộng, đặc biệt ở phương bắc nước rất lớn, phương nam trước hạn sau lụt. Cơ bản đúng như dự đoán.

Năm 1988 nạn lũ lụt nhiều, điều đó thể hiện trong quẻ thìn thổ là chi năm của năm 1988. Thìn dậu hóa hợp với nhau thành kim, không có thổ để khắc thủy, tức là không có kho chứa nước. Ở phương bắc lụt lớn vì hào tý thủy là bắc. Ở phương nam trước hạn sau lụt thể hiện trong quẻ là ngộ hỏa hóa thành ngộ hỏa, mùa hạ hỏa vượng, kim bị khắc nên không sinh được thủy, cho nên hạn hán. Mùa thu hỏa bị tù, nên khó chế được vượng kim, kim sinh thủy hay thủy vượng ở kim, do đó mà nạn lụt lớn.

**Ví dụ 3.** Trong vòng 12 ngày nhất định có mưa to gió lớn.

Giờ tuất, ngày 1 tháng 8 năm 1988, khi đoán động đất tôi thấy trong quẻ rõ ràng có tượng mưa to gió lớn. Đó là quẻ Minh di của quẻ Phục.

Năm 1988	tháng 6	ngày 19	giờ tuất
Mậu Thìn	Kỷ Mùi	Mậu Tý	Nhâm Tuất
<b>QUẺ CHỦ : PHỤC</b>	<b>QUẺ BIẾN : MINH DI</b>	<b>LỤC THẦN</b>	
Tử tôn dậu kim..	Tử tôn dậu kim..	Chu tước	
Thê tài hợi thủy..	Thê tài hợi thủy..	Thanh long	
Huỳnh đệ sừu thổ.. ứng	Huỳnh đệ sừu thổ.. thế	Huyền vũ	
Huỳnh đệ thìn thổ x	Thê tài hợi thủy.	Bạch hổ	
Quan quý dẫn mộc..	Huỳnh đệ sừu thổ..	Phi xà	
Thê tài tý thủy. thế	Quan quý mao mộc. ứng	Cầu trăn.	



1) *Có mưa bão* : Quẻ Phục là tượng điển hình về động đất. Trong quẻ hào huỳnh đệ thìn thổ lâm nguyệt kiến vương địa. Hào huỳnh đệ động là chủ về gió, vương thì gió to. Thìn là long, long động thì bay lên trời, long đi nghĩa là gió nhanh mạnh, có thể xô đổ mọi vật. Khôn là u ám, trong quẻ âm nhiều dương ít, mây mù đậm đặc âm đậm đen tối. Trong quẻ khôn thổ nhiều lại gặp được lệnh thảng, còn được ly hỏa động sinh cho nên vì vậy thổ nóng khí quần bức, hơi bốc lên vùn vụt, mây dày thành mưa to, mưa gió xen lẫn. Do đó không những gió to mà còn có giông bão.

2) *Phương vị* : hào huỳnh đệ thìn thổ ở quẻ nội động, là động ngay tại vùng đó. Thìn là đông nam, cho nên ở phía đông nam của Bắc Kinh và Tây An có mưa bão.

3) *Thời gian* : Hào động khắc hào thế cho nên ứng nghiệm nhanh. Số quẻ chủ là 12, do đó lần mưa bão này trong vòng 12 ngày.

*Thực tế ứng nghiệm* : từ ngày 7 đến ngày 10/8/1988 ở huyện Lam Điền tỉnh Thiểm Tây và thành phố Hàng Châu tỉnh Triết Giang đều bị mưa gió đặc biệt lớn, gây nên tổn thất về của cải rất nhiều. Qua đó thấy rõ quẻ trên đã được dự đoán chính xác.

Trung Quốc đất rộng, hàng năm lũ lụt nhiều mà diện rộng. Chỉ tính riêng hai năm 1988, 1989 trong toàn quốc phát sinh 34 lần lũ lụt lớn. Nếu dùng bát quái để dự đoán trước thì chắc chắn sẽ giảm được không ít tổn thất.

### III – DỰ ĐOÁN VỀ HỎA HOẠN

Hỏa hoạn có rất nhiều dạng. Hỏa hoạn mà tôi đoán ở đây phần nhiều là nói đến những tai nạn hỏa hoạn lớn tự nhiên, hoặc do một nguyên nhân nào đó như bị nổ, bị sét v.v... gây nên.

Hỏa hoạn : hỏa quỷ phát động, hào hỏa bị phát động, hỏa vương lại hóa ra hỏa, chu tước gặp hào hỏa phát động, hào hỏa được nguyên thần là dẫn mộc hay mao mộc động để sinh cho... Tất cả những điều đó đều chủ về hỏa hoạn. Nếu không liên quan gì đến hào thế, mà chỉ liên quan với hào ứng là vùng chung quanh có hỏa hoạn. Quẻ nội hỏa quỷ phát động, hào hỏa phát động là bản thân vùng đó có hỏa hoạn; quẻ ngoại có hỏa quỷ phát động, hào hỏa phát động là vùng chung quanh có hỏa hoạn.

*Ví dụ 1.* Đoán trước hơn 4 tháng có nạn cháy rừng.

Giờ Ty, ngày 18 tháng 11 năm 1986 trên bầu trời đông nam thành phố Tây An xuất hiện 5 mặt trời, tôi gieo được quẻ Khôn của quẻ Sư.

Năm 1986  
Bính Dần

tháng 11  
Canh Tý

ngày 18  
Đinh Dậu

giờ Ty  
Ất Ty



**QUÊ CHỦ : SƯ**

Phụ mẫu dậu kim.. ứng  
Huynh đệ hợi thủy..  
Quan quý Sửu thổ..  
Thê tài ngọ hỏa.. thế  
Quan quý Thìn thổ O  
Tử tôn dần mộc..

**QUÊ BIẾN : KHÔN**

Phụ mẫu dậu kim.. thế  
Huynh đệ hợi thủy..  
Quan quý Sửu thổ..  
Tử tôn mao mộc.. ứng  
Thê tài tỵ hỏa..  
Quan quý Mùi thổ..

**LỤC THẦN**

Thanh long  
Huyền vũ  
Bạch hổ  
Phi xà  
Cầu trăn  
Chu tước

1) Quê Sư là 1 dương thống lĩnh 5 âm, là tượng của đại tướng soái". Sư là quân đội. Năm 1987 sẽ có việc điều binh khiển tướng.

2) Trên trời xuất hiện 5 mặt trời là dương khí quá thịnh hào ngọ hỏa trong quê chủ hóa thành hào tử tôn mao mộc sinh trở lại là tượng hỏa hoạn.

3) Thời gian hỏa hoạn : là năm đinh mao (1987), khoảng từ tháng 4 đến tháng 5 là thời gian hào mao mộc trong quê sinh ngọ hỏa. Tháng 4, tháng 5 là hào tỵ và ngọ hỏa trong quê làm vướng địa.

4) Phương vị : quê khảm là bắc, ngọ hỏa là nam. Do đó hỏa hoạn xảy ra ở phía bắc hoặc phía nam.

Thực tế kiểm nghiệm : từ tháng 4 đến tháng 5 năm 1987 miền núi Đại Hưng – An Lĩnh ở đông bắc phát sinh nạn cháy rừng tổn thất rất nghiêm trọng. Thời gian đó Trung Quốc không những điều binh đánh Việt Nam mà còn điều rất nhiều quân đội để dập tắt nạn cháy rừng đó.

**Ví dụ 2.** Dự đoán nạn cháy rừng ở Đông bắc khi nào thì được dập tắt ? Giờ dậu ngày 17 tháng 5 năm 1987, hai ngài Chu Thống Ân và Giang Tố, cũng giống như nhân dân cả nước đều rất quan tâm đến nạn cháy rừng ở đông bắc, hỏi tôi bao giờ thì dập tắt được nạn cháy đó. Yêu cầu tôi gieo quẻ để đoán, gieo được quẻ Phục của quẻ Lâm.

Năm 1987

tháng 4

ngày 20

Đinh Mão

Ất Tỵ

Bính Dần

**QUÊ CHỦ : LÂM**

Tử tôn dậu kim..  
Thê tài hợi thủy.. ứng  
Huynh đệ Sửu thổ..  
Huynh đệ Thìn thổ..  
Quan quý mao mộc O thế  
Phụ mẫu tỵ hỏa.

**QUÊ BIẾN : PHỤC**

Tử tôn dậu kim..  
Thê tài hợi thủy..  
Huynh đệ Sửu thổ.. ứng  
Huynh đệ Thìn thổ..  
Quan quý dần mộc..  
Thê tài tỵ thủy. thế

1) Quẻ Lâm là quẻ có lợi. Nay cả quân đội và nhân dân cùng tham gia cứu hỏa là bảo vệ quyền lợi của đất nước và nhân dân.



2) Khôn là thổ là quẻ thể, đoài là kim là quẻ dụng. Nay thổ sinh kim, là quẻ thể sinh quẻ dụng nên nhà nước có sự tồn thất.

3) Trong quẻ tỵ hỏa là dụng thần lâm nguyệt kiến vượng địa, nhưng may là tỵ hỏa hóa thành tỵ thủy khắc trở lại là gặp họa nhưng có cứu. Mão mộc là nguyên thần, động sinh cho dụng thần tỵ hỏa. Ngày 18 tháng 5 là ngày đinh mão, mộc trợ giúp cho uy của hỏa, ngày hôm đó thế của hỏa còn tăng lên. Đến ngày 20, 21 là hỏa nhật nên thế của hỏa vượng nhất.

4) Ở trong tuần giáp tỵ, tuất Hợi là tuần không. Nay trong quẻ hào 5 Hợi thủy tụy hóa thành Hợi thủy, là có tác dụng khắc hỏa. Nhưng Hợi thủy bị tuần không nên hỏa nhất thời còn khó bị dập tắt. Chờ đến tuần giáp tỵ, Hợi thủy xuất không, đó cũng là lúc nạn cháy bị dập tắt. Ngày 26 tháng 5 là ngày ất Hợi xuất không, nạn cháy nhất định sẽ được dập tắt.

*Thực tế ứng nghiệm :*

1) Ngày 18 tháng 5 là ngày Mão, Mão mộc sinh trợ cho tỵ hỏa, đó là lúc nạn cháy đang tăng lên.

2) Ngày 20, 21 tháng 5 là tỵ hỏa, Ngọ hỏa nhật kiến, tức là hỏa gặp nhật kiến ở vượng địa, thế lửa đang rất mạnh.

3) Ngày 26 (ngày ất Hợi) tháng 5 là Hợi thủy xuất không Hợi thủy sẽ xung khắc dụng thần của tỵ hỏa, đó là dấu hiệu nạn cháy bị dập tắt.

4) Ngày 26 tháng 5 tin nạn cháy bị dập tắt được công bố.

Ngày xưa khi đoán về thiên tai thường lấy hào quan quỷ làm dụng thần. Tôi cho rằng phải căn cứ vào tình hình thực tế mà chọn dụng thần. Ví dụ đoán về hỏa hoạn thì chọn hào hỏa làm dụng thần, qua thực tế kiểm nghiệm thấy đúng. Ví dụ : đoán khi nào nạn cháy rừng bị dập tắt, nếu lấy quan quỷ Mão mộc làm dụng thần, Mão mộc và Hợi thủy đang ở đất trường sinh, mộc vượng sinh ra hỏa thì không những hỏa không bị dập tắt mà ngược lại càng mạnh.



### Chương 3

## ĐOÁN NGƯỜI ĐI XA

Chương này chủ yếu là dự đoán thông tin về các mặt : người đi xa tốt hay xấu, khi nào trở về. Người đi xa, có người đi công tác, có người buôn bán, kinh doanh, cũng có người vì phạm tội mà phải xa nhà, lại cũng có người do bị lừa gạt, bắt cóc, v.v... Trong những người đi xa, có người là công nhân, nông dân, sinh viên, học sinh, thậm chí là học sinh tiểu học, có cán bộ, giáo sư, nam, nữ già, trẻ đều có. Đặc biệt mấy năm lại đây có người làm những việc ngược với đạo lý, bắt cóc trẻ em, lừa gạt, buôn bán phụ nữ, gây ra những tội ác khôn lường. Làm cho một số gia đình cốt nhục chia lìa, cha mẹ vì thương con mà tuyệt vọng, dẫn đến khuynh gia bại sản, tan cửa nát nhà...

Người đi xa có người muốn quay về, cũng có người không muốn; có người có thể tìm được, có người không thể tìm nổi; có người có thể trở về, có người không thể về nổi, thậm chí có người chết nơi đất khách quê người, trong đó có rất nhiều nguyên nhân phức tạp. Có một số cô gái sau khi xa nhà, vì bản lĩnh tự lập hoặc tự vệ yếu nên rất khó quay trở về. Tóm lại, người đi xa may hay rủi, có trở về được hay không đều có thể đoán được chính xác. Sự dự đoán đó không những có thể gợi ra phương hướng và thời cơ tốt nhất cho người thân đi tìm, mà còn an ủi và cứu vớt cho người có người thân bị mất.


### I. DỰ ĐOÁN NGƯỜI ĐI XA (1)

Mục này chủ yếu bàn về dự đoán theo tượng quẻ.

**Ví dụ 1.** Đoán khi nào con trở về ?

Năm 1983	tháng 12	Ngày 18	giờ mùi
Quý Hợi	Ất Sửu	Quý Sửu	Kỷ Mùi

Vợ của ông Thuần Phố ở cơ quan tôi đến gấp gáp nói với tôi rằng : "Con tôi chiều hôm qua đi ra ngoài, không biết đi đâu mà mãi hôm nay chưa thấy trở về". Nhờ tôi đoán xem có nguy hiểm gì không và bao giờ thì trở về ? Tôi

gieo được quẻ Tùy của quẻ Đoài. 

Để đoán được chính xác cô bé ở bên ngoài tốt hay xấu tôi lập thêm tứ trụ. Tôi nói : "Cháu gái này là con cả, hồi bé bị ốm nặng, còn để lại di chứng". "Đúng !" Bà mẹ thừa nhận. Tôi thấy quẻ ngang hòa liền an ủi nói : "Không



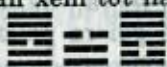
nên lo lắng, cháu bé đi về phía nam hoặc tây nam, vẫn bình yên vô sự. Bây giờ là 2 giờ rưỡi chiều, trước 8 giờ rưỡi tối nay nhất định sẽ trở về”.

Buổi chiều tan tầm hai vợ chồng lại đến nhà tôi, bảo con chưa về, xin đoán lại. Tôi thấy chưa đến 8 giờ tối liền nói : “Nếu 8 giờ 30 mà cháu chưa về thì ta sẽ tính sau”. Cả hai vợ chồng ngồi lại nói chuyện thêm một chốc. Đến 8 giờ 15, tôi bảo họ nên về nhà xem sao. Nếu con gái chưa về thì mời hai ông bà lại đây đoán quẻ khác cũng chưa muộn. Cả hai vợ chồng vừa ra khỏi nhà hơn 100 m thì gặp đứa em bảo : chị nó vừa về. Cả hai vợ chồng vô cùng mừng rỡ, thấy bất quá dự đoán thần kỳ quá, liền quay trở lại cảm ơn.

**Giải quẻ :** Quẻ gặp ngang hòa là bình an vô sự; đi về phương nam hay tây nam là vì quẻ hồ có quẻ ly là phương nam, đoài là tây. Trước 8 giờ 30 tối sẽ về là vì : ba đoài cộng lại thành 6, vì vậy 2 giờ 30 + 6 = 8 giờ 30. Nguyệt kiến nhật kiến là sủu, sủu là kho của kim, vốn là tượng không tốt. Nhưng kim được thổ sinh, lại là con gái có bệnh nên sẽ không làm việc gì phạm pháp. Kim nhập kho là tượng trở về.

**Ví dụ 2.** Đoán vợ khi nào trở về ?

Năm 1983	tháng 10	ngày 19	giờ thân
Quý Hợi	Quý Hợi	Ất Mão	Giáp thân

Ông Mạnh ở cơ quan tôi nói : vợ đi ra ngoài buôn bán đã hơn 1 tháng, bắt vô âm tín. Nhờ thầy Thiệu đoán xem tốt hay xấu và khi nào trở về. Tôi gieo được quẻ Vô vọng của quẻ Lý 

Căn cứ tượng quẻ “quẻ thể của quẻ dụng ngang hòa là ngày trở về chưa định”. Tôi nói với ông Mạnh : “Vợ của ông đi về phương tây nam. Ở bên ngoài có sinh cái cọ, nhưng bình an vô sự. Nếu năm ngày nữa chưa về thì cũng sẽ có thư, nếu không có thư thì chắc chắn sẽ về”.

2g30 chiều năm ngày sau đó, ông Mạnh lại đến tìm tôi, nói vợ chưa về, mà cũng không có thư. Tôi nói ông cứ bình tĩnh, trở về chờ tin. Khoảng hơn 3 giờ chiều thì gia đình nhận được điện của vợ từ Thành Đô đánh về, báo ngày hôm sau ra ga tàu để đón. Về sau, người vợ về nói vì gặp chuyện cãi nhau nên về muộn mất một hôm.

Quẻ Lý là trên càn dưới đoài, ngũ hành đều thuộc kim, là quẻ ngang hòa. Người đi về tây nam là vì quẻ dụng đoài là tây, trong quẻ hồ có quẻ ly, ly là phương nam, cho nên đi về phía tây nam. Gặp chuyện cãi vã là vì : đoài là cái cọ, nay là quẻ dụng, hào động cũng ở quẻ đoài. Bình an vô sự là vì quẻ ngang hòa. Năm ngày nữa trở về là tính như sau : càn 1, đoài 2, hào động là 2, tức  $1 + 2 + 2 = 5$ . Dự đoán có thư là vì : ly là văn, là điện, cho nên sau đó 5 ngày có thể nhận được thư.



**Ví dụ 3. Con đi đâu rồi ?**

Năm 1984

tháng 2

ngày 24

giờ Ngọ

Giáp Tý

Đinh Mão

Kỷ Mùi

Mậu Ngọ

8 giờ tối ngày 24/2, ông Dương ở cơ quan tôi cùng với vợ đến nhà tôi nói : "Thầy Thiệu, cháu thứ ba của tôi buổi trưa sau khi tan học không thấy về nhà, không biết vì sao. Gia đình đã tìm khắp nơi mà không thấy. Chúng tôi rất lo lắng, muốn nhờ thầy đoán xem cháu đi đâu để chúng tôi biết phương hướng mà tìm". Căn cứ giờ Ngọ đi tôi lập được quẻ Tồn của quẻ Khuê.



Quẻ gặp quẻ dụng khắc quẻ thể là người không về. Nhưng quẻ biến là dụng sinh thể tức người sẽ về. Tôi tự tin nói với hai vợ chồng rằng : "Đừng lo lắng, nhất định sẽ tìm được cháu".

- 1) Ban đầu cháu đi về phía đông, sau đó chuyển sang đông nam.
- 2) Trong quẻ chủ, quẻ hồ, quẻ biến đều có tượng xe là ngồi xe đi.
- 3) Quẻ dụng là ly hỏa, được nguyệt kiến mao mộc sinh cho, đoán là ăn uống, là trên đường có người chiếu cố giúp đỡ.
- 4) Buổi tối 9 giờ cháu bé sẽ từ phương bắc đi về phương nam, phải qua vùng có nước (sông, hồ), sau đó đi đến chân núi thì dừng lại.
- 5) Quẻ chủ và quẻ hồ cộng lại thành 14, tôi nói : khoảng trên dưới 14 giờ nữa sẽ trở về.

Vợ chồng ông Dương trước đây đã mấy lần nhờ tôi đoán việc đều chuẩn. Lần này sau khi nghe tôi nói thì nói rằng : căn cứ tình hình thầy Thiệu đoán thì có lẽ con tôi đã về nhà bà ngoại rồi. Nhà tôi đứng ở dưới chân núi Hoa Sơn phía đông nam, xuống tàu là từ Bắc đi về phía nam, phải qua hồ nước. Biết được về phương hướng của cháu như thế là tốt rồi. Sáng mai sẽ bảo mẹ cháu đi đón cháu.

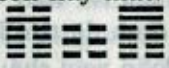
Chiều ngày hôm sau cả hai vợ chồng vui mừng đến báo cho tôi : thầy Thiệu, thầy đoán hoàn toàn đúng, giống như mất thấy thấy được cháu. Cháu trên đường về quê, trên tàu hỏa quả thật có người giúp đỡ. Người ta thấy cháu bé không có gì ăn, nên đã mua cho cháu một suất cơm. Nếu tính từ tối hôm qua cho đến lúc cháu về là 16 tiếng đồng hồ. Vốn đáng lẽ là 14 tiếng thì trở về, nhưng vì không lên kịp chuyến tàu thứ nhất, nên phải chờ lại 2 tiếng đi chuyến tàu thứ hai.

Em bé đi về hướng đông nam là : chấn là đông, quẻ hồ ly là nam. Từ phía bắc đi về phía nam là : trong quẻ hồ có khảm có ly, khảm là bắc, ly là nam. Đi qua vùng nước vì : trong quẻ có khảm, khảm là nước. Đi đến chân núi thì ngừng vì : chấn là sơn, chấn cũng là ngừng.



**Ví dụ 4.** Đoán người còn sống hay không ?

Năm 1984	tháng 12	ngày 1	giờ Dậu
Giáp Tý	Đinh Sửu	Canh Thân	Ất Dậu

Qua ông Vương giới thiệu, bạn của ông nhờ tôi đoán xem người nhà đi ra đã mấy mươi năm, xem nay còn hay mất. Nếu còn thì khi nào trở về. Tôi gieo được quẻ Quan của quẻ Tỷ .

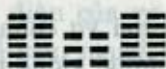
Trong quẻ chủ, quẻ thể khắc quẻ dụng; trong quẻ biến lại quẻ dụng khắc quẻ thể, đó là tượng người không về. Quẻ Tỷ âm nhiều dương ít, 1 dương chìm trong 5 âm. Âm là tiểu nhân, khôn là có hại, lại vương ở nguyệt kiến khắc khảm thủy, là tượng có bọn tiểu nhân bao vây sát hại. Do đó tôi dự đoán : "người này là người thứ hai trong số anh em, người đó đi về phương bắc. Hào dương động chủ về việc quá khứ, cho nên đã chết ở phương bắc từ lâu".

Bạn ông Vương sau khi nghe dự đoán kinh ngạc đứng dậy nói : "Thầy Thiệu nói chuẩn quá. Người này là chú thứ hai của tôi, chú ấy là Bát lộ quân. Năm 1942 tham gia đánh Nhật ở Sơn Tây, đã hy sinh khi bị địch bao vây". Ông Vương kinh ngạc hỏi : "ông đã biết chú mình hy sinh rồi, sao còn hỏi thầy Thiệu cho phiền phức" ? Ông bạn nói : Tôi chưa tin lắm vào bát quái, nên nhờ thầy Thiệu đoán để xem dùng bát quái có đoán đúng không. Nay được nghe cụ thể rất kinh ngạc và càng tin tưởng hơn.

**Ví dụ 5.** Vì sao vợ chưa đến ?

Ngày 28/2/1985, ông Thái Ngọc Quý đến tìm tôi nói : cơ quan ông có 1 người ngày 24 nhận được điện của vợ báo ngày 26 sẽ đến Tây An. Hôm nay đã là 28 mà chưa thấy đến. Không rõ trên đường gặp trở ngại gì, rất lo lắng. Tôi theo thời gian nhận được điện báo để lập quẻ.

Năm 1985	tháng giêng	ngày 5	giờ Mùi
Ất Sửu	Mậu Dần	Giáp Ngọ	Tân Mùi

Được quẻ Phục của quẻ Khôn. .

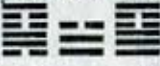
Khôn tuy là quẻ ngang hòa, nhưng khi đoán người đi xa gặp phải quẻ đó là người chưa đến, nếu đoán xuất hành gặp quẻ đó là người chưa đi. Vì khôn là thổ là tĩnh, chủ về tượng bất động. Tôi nói : "cùng đi với bà ấy có 3 người, hai nữ một nam. Xe ít người nhiều, thời tiết lại xấu, nên không chen được lên xe. Người vẫn bình an vô sự. Mồng 5 tháng giêng (tức ngày 1 tháng 3) nhất định sẽ đến. Về sau quả đúng người vợ đến vào ngày 5 tháng giêng.

Đoàn có ba người (2 nữ, 1 nam) là vì : hai khôn là hai nữ, chấn là trưởng nam, đúng là vợ mang theo con gái và con trai. Xe ít người nhiều là : khôn



là xe lớn, khôn cũng là nhiều, cho nên đoán xe ít người nhiều không lên nổi. Thời tiết xấu là : khôn nhiều là tượng âm u, khôn có hào đầu là sương mù, băng cứng. Đúng là ngày rơi tuyết. Quẻ ngang hòa là người bình an vô sự. Ngày 5 tháng giêng người đến là vì quẻ dụng khôn biến thành quẻ chấn, chấn là chân, chủ về đi bộ. Ngày 5 là ngày hội, là đất trường sinh của chấn mộc, cho nên ngày hội thì đến.

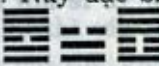
#### Ví dụ 6. Con chạy đi đâu ?

Ngày 31/5/1985, ông Mã đưa ông Cao là người bạn đến nhờ tôi đoán con ông Cao chạy đi đâu. Được quẻ Đại súc của quẻ Cổ. 

Năm 1984	tháng 5	ngày 1	giờ Ty
	(lệnh tháng 4)		
Giáp Tý	Kỷ Tý	Ất Sửu	Tân tỵ

Quẻ Cổ, quẻ thể là thổ, quẻ dụng là mộc, là dụng khắc thể, là tượng người không về. Quẻ Đại súc, quẻ thể sinh quẻ dụng là người chưa về. Cho nên tôi dự đoán : "người đi về phía đông nam tạm thời chưa về". Căn cứ vào tứ trụ của em đó, thì quẻ dụng tổn mộc hóa thành càn kim, càn kim trường sinh ở nguyệt kiến hóa khắc trở lại. Trong quẻ Cổ có tượng "phản bại", tức là phát sinh việc vô cùng xấu. Nên tôi nói : con ông làm việc gì đó đã bị công an bắt. Về sau quả đúng con ông vì việc riêng mà bị công an bắt, phải đi bảo lãnh mới được thả về. Phương vị nơi xảy ra sự việc cũng đúng như tôi dự đoán.

#### Ví dụ 7. Hài anh cả có thể trở về không ?

Sáng ngày 24-7-1985 ông Triệu ở cơ quan tôi đến hỏi : ông anh cả có bệnh não, trưa ngày 8/7 không thấy ở nhà, đã cho người đi tìm khắp nơi, còn đăng tin tìm người nhà trên báo nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì. Gia đình đã nhờ nhiều người đoán, có người nói : sắp sửa trở về, nhưng có người bảo đã chết, cho đến nay nếu còn sống thì chưa gặp, nếu đã chết cũng chưa thấy mả. Bà mẹ ở nhà không ăn, không uống khóc suốt ngày, chết đi sống lại. Nay đặc biệt nhờ thầy đoán giúp. Tôi gieo được quẻ Vô vọng của quẻ Lý. 

Quẻ ngang hòa, quẻ dụng lại lâm nguyệt kiến vương địa. Tôi đoán : "chắc hẳn người còn sống, không những thế còn được quý nhân giúp đỡ. Trước ngày 30 tháng 7 nhất định sẽ trở về". Ông Triệu nghe xong còn rất hoài nghi, bởi vì nhiều người đoán đã chết. Tôi nói : "không đúng, để cứ chờ xem" ! Đầu tháng 8 ông Triệu gặp tôi vui vẻ nói : anh ông chiều ngày 30 tháng 7 đã được một người dẫn về, quả là có quý nhân giúp đỡ.

**Giải :** ngày 30 là ngày bình thìn, là ngày thổ trong cát, thổ sinh kim nên có thể trở về. Có quý nhân giúp đỡ là vì ở trong tứ trụ ngày giáp gặp

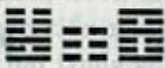


sửu là quý nhân. Những vấn đề khác phương pháp dự đoán độc giả đã quen biết.

**Ví dụ 8. Đoán cháu ngoại đi đâu ?**

Ông Vương giờ Tý ngày 16-10-1985, đến tìm tôi nói : cháu ông nhà ở Diên An, đã đi hơn 1 tháng nay, bố cháu là cán bộ Sở Công an đã hỏi tìm khắp nơi nhưng vẫn không có tin gì. Bố cháu đành nhờ ông đến xin tôi đoán. Thời điểm cháu ngoại đi :

năm 1985	tháng 9	ngày 12	giờ thìn
Ất Sửu	Bính Tuất	Đinh Dậu	Giáp Thìn

được quẻ Phệ hạp của quẻ Di. 

Quẻ Di nói : "Di là trình cát, Di là tự tìm lấy miếng ăn". Căn cứ tượng quẻ : tôi đoán :

- 1) Cùng đi có 3 cháu.
- 2) Vừa ra khỏi nhà đi về phía đông, sau đó hướng nam rồi đi lên núi phía đông bắc.
- 3) Cuối cùng từ đông bắc đi về tây nam rồi lại lên núi.
- 4) Lần này các cháu đi là có ý nghĩ tự lập sinh sống, nên cứ tìm cách lên núi không muốn về nhà.
- 5) Trên đường các cháu đi về phía đông nam bị công an tạm giữ, hoặc bắt.
- 6) Cháu ngoại của ông tuổi khoảng 15 đến 22.

Ông Vương sau khi nghe sáu điều trên cảm động nói : "Thầy Thiệu đoán rất đúng. Chúng có 3 đứa trẻ, hai đứa đã quay về, riêng cháu ông năm nay 15 tuổi, khi chúng ở Lạc Dương và Trịnh Châu đã bị tạm giữ, về sau đều trốn thoát, đã đến núi Ngũ Đài xin tu hành, nhưng không được thu nhận, sau lại đến núi Nga Mi nói là nhất định xuất gia". Năm sau ông Vương báo lại cho tôi biết cháu ngoại của ông ở núi Nga Mi chưa về, có lẽ lần này xuất gia thật.

**Giải :** Có 3 đứa bé vì quẻ chủ có坎, 坎, hào động cũng ở quẻ 坎, ban đầu đi về hướng đông, sau đó chuyển hướng nam là vì hào động 坎 là phương đông. Quẻ chủ có tượng của ly, ly là phương nam. Về sau đi lên núi đông bắc là : quẻ dụng 坎 là đông bắc, là núi. Từ đông bắc lại chuyển sang tây nam vì quẻ hồ có quẻ khôn. Đi lên núi là vì quẻ hồ trong quẻ Phệ hạp là 坎. Muốn xuất gia làm hòa thượng là vì 坎 là núi, cũng là chùa. Không muốn trở về là vì : khôn, 坎 đều là ngừng lại. Bị công an tạm giữ vì quẻ Phệ hạp chủ về các việc bị hình phạt. Tuổi từ 15 đến 22 là căn cứ vào số của quẻ chủ và quẻ biến.

**Xem tiếp Phần 6**